TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2021/HS-PT
Ngày: 26-11- 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Đào Chí Keo

Bà Trần Thị Thúy Hà

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Ngọc Loan– Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số:167/2021/LTPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2021/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang.

-Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 12/9/1959; nơi cư trú: khóm ĐT2, phường MP, thành phố LX , tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Chạy xe mô tô khách; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc B, (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th (không rõ năm sinh), đã ly hôn; có 02 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 12 thì nghỉ học; tiền án, tiềnsự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23 tháng 4 năm 2021cho đến nay, có mặt.

Bị cáo không kháng cáo

Phùng Thanh S, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp BT, xã Bình Thành, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Ph, sinh năm 1973 và bà Hồ Kim D, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 11 thì nghỉ học; tiền án, tiềnsự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01 tháng 5 năm 2021cho đến nay.

- *Người làm chứng:* Ông Bùi Xuân Ph; vắng mặt

(Trong vụ án này, bị cáo Phùng Thanh S không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc L khai, L là người chạy xe mô tô khách trên địa phận thành phố LX. Để có thêm thu nhập từ tháng 07 năm 2020 đến ngày 24 tháng 09 năm 2020, L nhiều lần mua ma túy đá của những người không rõ họ tên, địa chỉ ở khu vực các phường MP, MX, MB, thành phố LX, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng bán lại cho Phùng Thanh S, Nghị không rõ họ, địa chỉ với giá từ 220.000 đồng đến 350.000 đồng/gói. Khi cần mua ma túy thì S, Nghị gọi điện thoại cho L để thỏa thuận số lượng, giá cả, thời gian và địa điểm mua bán. L thường hẹn đến khu vực chợ MP, bến phà AH, phường ML để giao ma túy và nhận tiền. Ngày 24 tháng 9 năm 2020, S điện thoại cho L qua số 0399878808 để mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L hẹn S đến khu vực chợ MP để giao ma túy và nhận tiền. Sau đó, L đến khu vực phường MB mua 01 gói ma túy của người không rõ họ tên, địa chỉ về bán cho S với giá 320.000 đồng.

Phùng Thanh S khai S biết L bán ma túy do bạn nghiện không rõ họ tên, địa chỉ giới thiệu. Từ tháng 07 năm 2020 đến ngày 24 tháng 9 năm 2020, S đã mua ma túy đá của L khoảng 04 lần, mỗi lần mua 01 gói với giá từ 220.000 đồng đến 350.000 đồng để sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 24 tháng 9 năm 2020, S gọi điện thoại cho L mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L hẹn đến khu vực chợ Mỹ Phước để giao ma túy và nhận tiền. Khoảng 10 phút sau, S điều khiển xe mô tô biển số 66B1-188.36 đến điểm hẹn gặp L giao tiền và nhận gói ma túy đá. S để gói ma túy này vào bóp da màu đen trong túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô về hướng phà An Hòa. Khi đến bến phà, S phát hiện bóp da không còn trong túi quần nên quay lại tìm nhưng không thấy nên đến Văn phòng khóm Ph, phường ML gặp ông Bùi Xuân Ph trình báo.

Khoảng 14 giờ 20 ngày 24 tháng 9 năm 2020, anh Nguyễn Duy Kh trên đường điều khiển xe mô tô đi giao hàng đến ngã tư đường Lương Thế Vinh giao nhau với đường Lý Thái Tổ thuộc khóm Ph, phường ML thì thấy trên đường có cái bóp da màu đen nên dừng lại nhặt và đem đến Văn phòng khóm Ph giao cho ông Bùi Xuân Ph nhưng được hướng dẫn đến Công an phường ML giao nộp. Do phải đi giao hàng nên anh Kh chưa đến Công an phường ML. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Phùng Thanh S đến Văn phòng khóm Ph trình báo đánh rơi bóp da màu đen nên ông Ph gọi điện thoại cho anh Kh đem bóp da đến Văn phòng khóm Ph. Tại đây, ông Ph kiểm tra bóp da dưới sự chứng kiến của anh Kh và S. Qua kiểm tra, ông Ph thấy trong bóp có: 579.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66B1-188.36 mang tên Phùng Thanh S, 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu

trắng. S khai gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá mua của L (Tám) để sử dụng nên ông Phong đưa S đến Công an phường ML lập biên bản đầu thú và thu giữ vật chứng.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 bóp da màu đen;

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng;

- 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66B1-188.36 mang tên Phùng Thanh S ;

- 579.000 đồng.

- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh gắn sim số 0939097340 và sim số 0919687244.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn sim số 0399878808.

- Xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng, biển số 66B1-188.36.

Kết luận giám định số 247 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định:

01 hộp được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường ML, thành phố LX và các chữ ký ghi tên Phùng Thanh S, Bùi Xuân Ph, Lê Hoàng Tr, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng **0,3062gam.**

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 28 tháng 7năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Phùng Thanh S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố LX , tỉnh An Giang đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 23/4/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phùng Thanh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thanh S: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 01/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp được niêm phong ghi vụ số 247/KLGĐ-PC09 (MT) ngày 14/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Trần Nhân H.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn sim số 0399878808; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh gắn sim số 0939097340 và sim số 0919687244

Trả lại cho bị cáo S :

+ 01 bóp da màu đen;

+ 01 giấy chứng minh nhân dân;

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phùng Thanh S

+ Số tiền 579.000 đồng, theo giấy nộp tiền mặt ngày 13/5/2021 do Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố LX nộp vào tài khoản của Công an thành phố LX tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-chi nhánh An Giang).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/08/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phùng Thanh S phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Ngày14/9/2021, bị cáo Nguyễn Ngọc L kháng cáo, cho rằng mức cấp sơ thẩm xử là quá nặng,xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo L thừa nhận có mua bán trái phép chất ma túy cho cho bị cáo S trong cùng vụ án và một người tên Ngh không rõ địa chỉ từ 3 đến 4 lần; nhưng bị cáo nại ra rằng không cố ý, không liên tục; mức án cấp sơ thẩm xử quá nặng; xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

Về chấp hành pháp luật: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đều thực hiện đúng theo quy định pháp luật; về kháng cáo của bị cáo L trong hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm;

Về nội dung kháng cáo của bị cáo L xin giảm nhẹ hình phạt, đã được cấp sơ thẩm xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; tại phiên tòa bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới để xin giảm nhẹ hình phạt; không có cơ sở xem xét cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo L 04 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Các phần còn lại không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành;

Bị cáo nói lời sau cùng, cho rằng mức án sơ thẩm xử quá nặng, xin xem xét giảm hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị cáo L trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm;

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng; tuy nhiên đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo thủ tục chung,

[3] Trong vụ án này, có bị cáo Phùng Thanh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo S 01 năm 06 tháng tù; sau khi xét xử bị cáo S không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị, nên đã có hiệu lực pháp luật thi hành; Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét;

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo L, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[4.1] Tại phiên phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L thừa nhận từ tháng7 năm 2020 đến ngày 24 tháng 9 năm 2020, bị cáo L đã nhiều lần mua ma túy đá của những người không rõ họ tên, địa chỉ ở khu vực các phường MP, MP, MB, thành phố LX và bán lại cho Phùng Thanh S và Ngh không rõ họ, địa chỉ. Khi cần mua ma túy, S những người nghiện điện thoại cho L thỏa thuận số lượng, giá cả, địa điểm mua bán; bị cáo L thường hẹn đến khu vực chợ MP, bến phà An Hòa, phường ML để giao ma túy và nhận tiền. Lời khai nhận của bị cáo L phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai về cách thức liên hệ, hẹn địa điểm mua bán ma túy giữa bị cáo L và bị cáo S; phương thức giao dịch bằng điện thoại số 0399878808 đúng số điện thoại của bị cáo đang sử

dụng hàng ngày; phù hợp với Kết luận giám định số 247 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án.

[4.2] Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo L đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, trong đó, xác định được bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện tên Ngh, Phùng Thanh S và lượng ma túy do bị cáo bán cho Phùng Thanh S khi bị cơ quan chức năng thu giữ là 0,3062gam Methamphetamine; hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015;

[4.3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy, bị cáo L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi việc, bản thân bị cáo cũng hiểu rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm; bởi vì, ma tuý là chất gây nghiện, chúng được xem là những nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình; đây được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng tình hình trật tự, an toàn xã hội. Cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: Thật thà khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú; tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế tại các điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo L 04 năm 06 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, là có căn cứ đúng pháp luật;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là đồng quan điểm với Hội đồng xét xử; do đó kháng cáo của bị cáo L xin giảm nhẹ hình phạt không được Hội đồng xét xử chấp nhận; giữ y án sơ thẩm;

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc L về việc xin được giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 09/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang.

[1]. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù;thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 23/4/2021.

[2].Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phùng Thanh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thanh S : 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 01/5/2021.

[3]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp được niêm phong ghi vụ số 247/KLGĐ-PC09 (MT) ngày 14/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Kh, Trần Nhân H.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn sim số 0399878808; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh gắn sim số 0939097340 và sim số 0919687244

Trả lại cho bị cáo S :

+ 01 bóp da màu đen;

+ 01 giấy chứng minh nhân dân;

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phùng Thanh S

+ Số tiền 579.000 đồng, theo giấy nộp tiền mặt ngày 13/5/2021 do Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố LX nộp vào tài khoản của Công an thành phố LX tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-chi nhánh An Giang).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/08/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LX).

[4]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phùng Thanh S phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5].Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2021/HS-ST ngày 09/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND Tp -LX (2);
- Công an Tp - LX (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS Tp -LX (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn